

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **54/2017/HSST**
Ngày 16/8/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Di, Giáo viên hưu trí
2. Ông Lê Hưng Quang, Giáo viên hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Lâm Đa Cha, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSST, ngày 20 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Ngô Thanh Tn, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2000, tại huyện T, tỉnh Bình Thuận; nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Hà Thủy 2, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động biển; tiền án, tiền sự: không; con ông Ngô Thanh C và bà Đỗ Thị Kim H; bị tạm giam từ ngày 02/01/2017 đến ngày 20/01/2017; tại ngoại; có mặt.

2. Đỗ Ngọc Th, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1999, tại huyện T, tỉnh Bình Thuận; nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Hà Thủy 3, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: lao động biển; tiền án, tiền sự:

không; con ông Đỗ Ngọc Chương và bà Nguyễn Thị Cúc; bị tạm giam từ ngày 02/01/2017 đến ngày 20/01/2017; tại ngoại; có mặt.

3. Đỗ Văn Cn, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2000, tại huyện T, tỉnh Bình Thuận; nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Hà Thủy 2, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: lao động biển; tiền án, tiền sự: không; con ông Đỗ Văn N và bà Đỗ Thị T (đã chết); tại ngoại; có mặt.

4. Nguyễn Thành Th, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1998, tại huyện T, tỉnh Bình Thuận; nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Hà Thủy 3, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động biển; tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị B; tại ngoại; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Thanh Tn: ông Ngô Thanh C, sinh năm 1979 và bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1982 là cha mẹ của bị cáo Tn; trú tại: thôn Hà Thủy 2, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; đều có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Ngọc Th: ông Đỗ Ngọc C, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1967 là cha mẹ của bị cáo Th; trú tại: thôn Hà Thủy 3, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; đều có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Văn Cn: ông Đỗ Văn Năm, sinh năm 1952 là cha của bị cáo; trú tại: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

Người bào chữa: ông Nguyễn Thanh Nhiên, luật sư văn phòng luật sư số 4 thuộc đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận bào chữa cho các bị cáo Ngô Thanh Tn, Đỗ Ngọc Th và Đỗ Văn Cn theo luật định;

Người bị hại: Lê Ngọc H, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1999; trú tại: thôn Hà Thủy 1, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Ngọc H: ông Lê Văn M, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Ngọc Nga, sinh năm 1974 là cha mẹ của Lê Ngọc H; trú tại: thôn Hà Thủy 1, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; đều có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1974 là cha mẹ của bị cáo Nguyễn Thành Th; trú tại: thôn Hà Thủy 3, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; đều có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Ngô Thanh Tn, Đỗ Ngọc Th, Đỗ Văn Cn và Nguyễn Thành Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19

giờ ngày 30/7/2016, tại nhà Ngô Thanh Tn; trú tại: thôn Hà Thủy 2, xã C, huyện T, có Tn, Nguyễn Thành Th, Đỗ Ngọc Th đang ngồi bên hông nhà chơi đồ cá ngựa; Ngô Thanh Cộng là cha của Tn đang ngồi ăn cơm trước sân nhà, cách nhóm của Tn khoảng 07 mét, thì có 01 nhóm thanh niên (không rõ ai) khoảng 07, 08 người đến đứng cách nhà khoảng 10 mét dùng cục đá, vỏ chai bia Sài Gòn ném vào nhà của Cộng và chửi thách thức đánh gia đình Cộng. Cộng tức giận chửi thề các đối tượng ném đá và Cộng cầm 02 cục đá một mình rượt các thanh niên này, khi các thanh niên này bỏ chạy thì Cộng quay về lại nhà ngồi ăn cơm. Khoảng 05 phút sau, các thanh niên này tiếp tục ném đá, vỏ chai bia vào nhà làm bể 02 tấm tole, Cộng và Đoan là con gái của Cộng bị trúng 01 cục đá bị thương nhẹ, Cộng tức giận một mình nhặt lấy 01 cây mã tấu để trước sân nhà từ lâu nay, để chặt cây, rượt các thanh niên đó.

Lúc này, Tn chạy xe mô tô chở Th đến bãi biển thuộc xã C lấy 02 cây mã tấu đã cất giấu sẵn trước đó đem về để trên sân nhà. Tn gọi điện thoại cho Đỗ Văn Cn để qua nhà giúp đánh thanh niên ném đá, Cn đồng ý chạy đến nhà của Tn để giúp, vừa lúc Ngô Cao Thanh Minh và Bùi Thanh Quốc nghe tin nhà bạn Tn bị ném đá cũng chạy đến để giúp; đồng thời lúc này có 01 bao đựng dao, mã tấu không rõ ai đem đến để sẵn trên kiềng bên hông nhà của Tn. Tn, Th, Cn, Quốc mỗi người tự lấy cầm 01 cây mã tấu bằng kim loại, sắc bén; Minh cầm dao phay bằng kim loại sắc, bén; Th nhặt lấy 01 vỏ chai bia Sài Gòn, cùng rượt tìm đánh thanh niên ném đá. Riêng Cộng rượt đuổi khoảng 20-30 mét thì quay về, trên đường gặp Công an xã C giao nộp 01 cây mã tấu cho Công an xã, rồi Cộng về nhà.

Khi các thanh niên ném đá bỏ chạy hết, trên đường về lại nhà gồm: Tn, Th, Th và Cn đi gần nhau, còn Quốc và Minh đi sau. Đến trước tiệm internet của Nguyễn Văn Thương ở thôn Hà Thủy 1, xã C thì Tn, Th, Th và Cn nhìn thấy Lê Ngọc Hà đang ngồi chơi điện tử, bỗng nhiên đứng dậy và cầm ghế nhựa thì trong nhóm của Tn không rõ ai nói “*nó đó, nó đó*”, vì thấy Hà lo sợ, nên nghĩ Hà là một trong những thanh niên ném đá vào nhà Tn (nhưng thực tế thì Hà không tham gia trong nhóm ném đá vào nhà Tn). Dẫn đến, Th, Tn, Th, Cn chạy xông vào trong tiệm internet, Hà bỏ chạy hướng vào trong tiệm khoảng 02 mét hết đường chạy, Th ném vỏ chai bia về hướng Hà nhưng không trúng Hà; Tn, Th, Cn mỗi người cầm mã tấu có lưỡi sắc, bén, dài khoảng 80cm, chém liên tục từ 02, 03 nhát trúng vào người Hà, làm Hà bị thương chảy nhiều máu thì dừng lại, vừa lúc này Quốc đến sau cầm mã tấu chạy đến thì thấy Hà bị thương nặng, nên Quốc không chém Hà; tiếp đến Minh cũng chạy vào thì Quốc ngăn cản Minh lại không cho chém Hà, nên Quốc và Minh dừng lại không gây thương tích cho Hà và ở phía ngoài tiệm không rõ ai nói có Công an xã C đến thì tất cả bỏ chạy, trên

đường ném bỏ mất các hung khí trên. Còn Hà được mọi người đưa đi điều trị thương tích.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 377/2016/TgT, ngày 08/9/2016 của trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Vết thương mu bàn tay phải, gãy hở xương bàn các ngón II, III, IV; đứt gân duỗi các ngón II, III, IV bàn tay phải đã được phẫu thuật. Hiện xương bàn các ngón II, III, IV chưa can; hạn chế gấp duỗi các ngón II, III, IV. Sẹo vết thương liền tốt, kích thước 6,5 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 16% + 5%.

- Vết thương mặt sau cổ tay phải, sẹo liền tốt kích thước 2x0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01%.

- Vết thương mặt sau dưới cẳng tay trái, gãy hở đầu dưới xương quay trái đã được phẫu thuật. Hiện xương quay trái chưa can xương; Sẹo liền tốt, kích thước 7x0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

- Vết thương phần mềm mặt sau dưới cẳng tay trái, sẹo liền tốt, kích thước 4x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

- Vết thương phần mềm mặt trước trên cẳng tay trái, sẹo liền xấu, kích thước 6,5x0,7cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

- Hai vết sẹo phần mềm mặt trước gờ trái sẹo liền, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- Các vết sẹo do vật sắc gây ra.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 34%

Tại bản cáo trạng số: 52/QĐ/KSĐT/VKS-HS, ngày 19/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo Ngô Thanh Tn, Đỗ Ngọc Th, Đỗ Văn Cn và Nguyễn Thành Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1, khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị, áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p, đ khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53; Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Thanh Tn từ 18 đến 24 tháng tù, bị cáo Đỗ Ngọc Th từ 18 đến 24 tháng tù và bị cáo Nguyễn Thành Th từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p, đ khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53; Điều 69; khoản 2 Điều 74 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Cn từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Luật sư phát biểu bào chữa cho các bị cáo Ngô Thanh Tn, Đỗ Ngọc Th và Đỗ Văn Cn thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh truy tố cũng như tình tiết giảm nhẹ đề nghị cho các bị cáo được hưởng và đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét thêm nhân thân của các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất trong khoản hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo Ngô Thanh Tn, Đỗ Ngọc Th, Đỗ Văn Cnvà Nguyễn Thành Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở khẳng định bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát.

Các bị cáo Ngô Thanh Tn, Đỗ Ngọc Th, Đỗ Văn Cnvà Nguyễn Thành Th là công dân nhận thức được hành vi của mình, vào ngày 30/7/2016, khi có nhóm thanh niên ném đá vào nhà bị cáo Tn thì các bị cáo cùng một số người khác dùng hung khí rượt nhóm thanh niên đó chạy, trên đường về đến trước tiệm internet của ông Nguyễn Văn Thương ở thôn Hà Thủy 1, xã C thì Tn, Th, Th và Cnnhìn thấy Lê Ngọc Hà đang ngồi chơi điện tử thì các bị cáo nghĩ Lê Ngọc Hà là một trong những thanh niên ném đá vào nhà Tn nhưng thực tế thì Hà không tham gia trong nhóm ném đá vào nhà Tn. Dẫn đến, Th, Tn, Th và Cnchạy xong vào trong tiệm internet, Hà bỏ chạy hướng vào trong tiệm khoảng 02 mét hết đường chạy, Th ném vỏ chai bia về hướng Hà nhưng không trúng Hà; Tn, Th và Cnmỗi người cầm mã tấu có lưỡi sắc, bén, dài khoảng 80cm, chém liên tục từ 02, 03 nhát trúng vào người Hà, làm Hà bị thương chảy nhiều máu thì dừng lại, vừa lúc này Quốc đến sau cầm mã tấu chạy đến thì thấy Hà bị thương nặng, nên Quốc không chém Hà; tiếp đến Minh cũng chạy vào thì Quốc ngăn cản Minh lại không cho chém Hà, nên Quốc và Minh dừng lại không gây thương tích cho Hà và ở phía ngoài tiệm không rõ ai nói có Công an xã C đến thì tất cả bỏ chạy, trên đường ném bỏ mất các hung khí trên. Còn Hà được mọi người đưa đi điều trị thương tích và bị tổn thương cơ thể là 34%.

Hành vi của các bị cáo Ngô Thanh Tn, Đỗ Ngọc Th, Đỗ Văn Cnvà Nguyễn Thành Th gây thương tích cho Lê Ngọc Hà 34% lẽ ra chỉ phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự nhưng các bị cáo đã sử dụng dao tự tạo, sắc bén để gây thương tích cho người bị hại là “dùng hung khí nguy hiểm” và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do các bị cáo vô cớ nghĩ Hà là người ném đá vào nhà bị cáo Tn nhưng thực tế không có, nên các bị cáo phạm tội “có tính chất côn đồ”, đây là những tình tiết định khung hình phạt quy định tại

điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo đều là người thực hành nhưng hành vi của các bị cáo Tn, Th và Cn là những người thực hiện hành vi tích cực hơn so với bị cáo Th nên phải xem xét khi lượng mức hình phạt cho các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo rất hung hăng, quyết liệt, đã xâm hại đến sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý các bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; các bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường Thệt hại cho người bị hại Lê Ngọc Hà, trong đó bị cáo Tn cùng gia đình đã bồi thường với số tiền 13.000.000 đồng, bị cáo Th cùng gia đình đã bồi thường với số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo Cn cùng gia đình đã bồi thường với số tiền 23.500.000 đồng, bị cáo Th cùng gia đình đã bồi thường với số tiền 3.500.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, nhưng căn cứ vào mức độ bồi thường để cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này ở mức độ khác nhau; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nguyên nhân vụ án có phần do bị cáo Tn bức xúc đối với nhóm thanh niên đã ném đá vào nhà bị cáo nên chỉ cho bị cáo Tn hưởng tình tiết phạm tội do hành vi trái pháp luật của người khác gây ra và ông nội của bị cáo Tn là người công với tổ quốc là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước chúng ta.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự, xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy có đủ căn cứ và điều kiện áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, để quyết định cho các bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà các bị cáo phạm phải.

Khi phạm tội Ngô Thanh Tn 16 tuổi 1 tháng 25 ngày, Đỗ Ngọc Th 16 tuổi 9 tháng 8 ngày và Nguyễn Thành Th 17 tuổi 9 tháng 14 ngày nên căn cứ vào khoản

1 điều 74 Bộ luật Hình sự, để lượng mức hình phạt cho các bị cáo. Khi phạm tội Đỗ Văn Cn15 tuổi 10 tháng 14 ngày nên căn cứ vào khoản 2 điều 74 Bộ luật Hình sự, để lượng mức hình phạt cho bị cáo.

Về phần dân sự: Thời điểm phát sinh yêu cầu bồi thường Thệt hại về sức khỏe của người bị hại Lê Ngọc Hà là ngày 30/7/2016 nên áp dụng Bộ luật dân sự 2005 để giải quyết.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất các khoản gồm: chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ là 19.645.000 đồng; chi phí đi lại trong quá trình điều trị vết thương là 3.579.000 đồng; khoản mất thu nhập của người nuôi bệnh là 16 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.200.000 đồng. Tổng cộng là 26.424.000 đồng.

Đối với khoản mất thu nhập của người bị hại, các bên thống nhất mức thu nhập của người bị hại là 200.000 đồng/ngày; về thời hạn mất thu nhập, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu trong thời hạn 5 năm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ chấp nhận 16 ngày nằm viện và 3 tháng nghỉ dưỡng bệnh, xét thấy, với thương tích 34% của người bị hại, ngoài thời gian nằm viện là 16 ngày thì cần phải có thời gian để dưỡng bệnh và chấp nhận là 6 tháng. Vậy, khoản mất thu nhập của người bị hại chấp nhận là 39.200.000 đồng. Ngoài các khoản yêu cầu trên, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu khoản nào khác.

Tổng cộng các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền là 65.624.000 đồng, chia đều cho mỗi bị cáo là 16.406.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Th đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị cáo Cn đã bồi thường số tiền 23.500.000 đồng và tự nguyện hỗ trợ cho người bị hại đối với số tiền vượt quá mức bồi thường nên ghi nhận và xem như các bị cáo Th và Cn đã bồi thường xong.

Đối với bị cáo Tn phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 13.000.000 đồng nên phải bồi thường thêm cho người bị hại với số tiền là 3.406.000 đồng; Đối với bị cáo Th đã bồi thường số tiền 3.500.000 đồng nên phải bồi thường thêm cho người bị hại với số tiền là 12.906.000 đồng; nếu các bị cáo Tn và Th không đủ tài sản để bồi thường thì cha mẹ các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường phần còn Thếu.

Tang vật của vụ án: 01 cây mã tấu bằng Inox dài 55cm và rộng 04cm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Thanh Tn, Đỗ Ngọc Th, Đỗ Văn Cn và Nguyễn Thành Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm p, b khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1 Điều 74; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Thanh Tn 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt Th hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam trước đó từ ngày 02/01/2017 đến ngày 20/01/2017.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm p, b khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1 Điều 74; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc Th 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt Th hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam trước đó từ ngày 02/01/2017 đến ngày 20/01/2017.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm p, b khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1 Điều 74; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Th 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt Th hành án.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm p, b khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 2 Điều 74; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Cn 12 (mười hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt Th hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 604, Điều 605, Điều 606, Điều 609, Điều 616 Bộ luật Dân sự 2005; điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí điều trị vết thương và chi phí hợp lý khác của Lê Ngọc Hà và người đại diện của Lê Ngọc Hà với số tiền là 65.624.000 đồng, chia cho mỗi bị cáo phải bồi thường 16.406.000 đồng.

Các bị cáo Đỗ Ngọc Th và Đỗ Văn Cn đã bồi thường xong; bị cáo Ngô Thanh Tn phải bồi thường thêm số tiền 3.406.000 đồng (ba triệu bốn trăm lẻ sáu ngàn) và bị cáo Nguyễn Thành Th phải bồi thường thêm số tiền 12.906.000 đồng

(mười hai triệu chín trăm lẻ sáu ngàn). Nếu các bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì cha mẹ các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường phần còn Thiếu.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất như sau:

* Trường hợp các bên có thỏa thuận thì mức lãi suất không được vượt quá 20%/năm.

* Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì mức lãi suất là 10%/năm.

* Trường hợp pháp luật có quy định khác (nếu có)

Áp dụng: điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Tn, Th, Cn và Th mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Tn phải nộp 300.000 đồng và bị cáo Th phải nộp 645.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây mã tấu bằng Inox dài 55cm và rộng 04cm (tang vật hiện đang tạm giữ tại Chi cục Th hành án theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2017)

Trường hợp bản án được Th hành theo quy định tại điều 2 Luật Th hành án dân sự thì người được Th hành án dân sự, người phải Th hành án dân sự có quyền thỏa thuận Th hành án, quyền yêu cầu Th hành án, tự nguyện Th hành án hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Th hành án dân sự, thời hiệu Th hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Th hành án dân sự.

Án xử công khai, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người bào chữa có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.

Hồ Hoàn Kiếm